

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÁNH LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **10/2019/HS-ST**

Ngày: 06 - 5- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Thế Hà.

2. Ông Phạm Ngọc Trí.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hồng Ngọc Tú - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Ông Phạm Đình Lắm - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Thị T**, sinh năm 1979, tại tỉnh Quảng Trị; hộ khẩu thường trú: Khu phố 4, phường T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; nơi thường trú: Thôn 1, Xã B, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Ba, sinh năm 1937 và bà Võ Thị Hai, sinh năm 1940; chồng: Trần Văn Minh, sinh năm 1971; con có ba người: Lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 26/8/2018 bị Công an xã Huy Khiêm, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi đánh bạc tại Quyết định ngày 27/8/2018.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”: Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

- Nguyễn Thị TH, sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn 1, Xã B, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận: Có mặt.
- Nguyễn Thị A , sinh năm 1967; địa chỉ: Thôn 4, Xã Đ, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận: Có mặt.
- Lê Thị Kim C, sinh năm 1962; địa chỉ: Thôn 2, xã , huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận: Có mặt.
- Đỗ Thị Lệ X, sinh năm 1957; địa chỉ: Thôn 5, xã H, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận: Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12h, ngày 12/10/2018 Trương Thị T, Nguyễn Thị A (ở Xã Đ), Nguyễn Thị TH (ở Xã B), Lê Thị Kim C đi thăm bà Lý Thị N bị bệnh tại thôn 4, Xã Đ, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Khoảng 30 phút sau, tất cả cùng rủ nhau chơi đánh bài xì lác ăn thua bằng tiền.

Trước khi cùng tham gia chơi đánh bạc, A (ở Xã Đ), Thu, TH (ở Xã B) và C quy định mỗi người cầm cái 3 ván xoay vòng; nếu ai không cầm cái thì qua vòng cho người tiếp theo làm cái; tiền đặt cược mỗi ván từ 50.000đ đến 100.000đ và thống nhất nếu ai thắng thì bỏ tiền xâu 50.000đ cho bà N mua sữa uống. Lúc này, Trương Thị T đem theo số tiền 7.000.000đ, sử dụng 1.000.000đ để đánh bạc. Lê Thị Kim C đem theo 6.872.000đ, sử dụng 1.400.000đ để đánh bạc. Nguyễn Thị TH (ở B) đem theo 10.500.000đ, sử dụng 2.400.000đ để đánh bạc. Nguyễn Thị A (ở Đ) sử dụng số tiền để đánh bạc là 2.776.000đ. Trương Thị T là người cầm cái trước 3 ván, mỗi ván tổng số tiền đặt cược trên chiếc bạc từ 150.000đ đến 300.000đ. Trương Thị T cầm cái không thắng, không thua. Kế tiếp là Nguyễn Thị A (ở Đ) cầm cái 3 ván, mỗi ván tổng số tiền đặt cược trên chiếc bạc từ 150.000đ đến 300.000đ. Trong thời gian cầm cái, Nguyễn Thị A thắng 700.000đ. Đến khoảng 12h30, Nguyễn Thị TH (ở Xã B) cầm cái thì Đỗ Thị Lệ X đến nhà bà Nhàn và sử dụng số tiền 880.000đ tham gia chơi đánh bạc. Mỗi ván đặt cược trên chiếc bạc do Nguyễn Thị T (ở Xã B) cầm cái khoảng từ 200.000đ đến 400.000đ. Khi Nguyễn Thị T cầm cái đến ván thứ 3 thì bị Công an huyện bắt quả tang, thu giữ: Tiền trên chiếc bạc: 3.200.000đ; tiền T trong người các con bạc là 26.078.000đ. Cụ thể, số tiền thu giữ gồm: Trương Thị Thu: 7.500.000đ; Đỗ Thị Lệ X: 830.000đ; Nguyễn Thị T (ở Xã Đ): 2.776.000đ; Nguyễn Thị T (ở Xã B): 8.100.000đ; Lê Thị Kim C: 6.872.000đ.

Tại bản cáo trạng số: 11/CT – VKSND – TL, ngày 28/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh truy tố bị cáo Trương Thị T về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa khẳng định bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo Trương Thị T là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

Đề nghị xem xét áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trương Thị T: Từ 30.000.000đ đến 50.000.000đ.

Đề nghị xem xét áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 9.706.000đ; tịch thu và tiêu hủy các dụng cụ sử dụng vào mục đích đánh bạc gồm: 10 bộ bài tây 52 lá (4 bộ đã sử dụng, 6 bộ chưa sử dụng); 01 cái ca bằng kim loại; 01 tấm vải màu xanh; 01 đĩa sứ màu xanh.

Bị cáo Trương Thị T không có ý kiến tranh luận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên và Kiểm sát viên.

[2] Về hành vi của bị cáo Trương Thị T:

Vào khoảng 12h30, ngày 12/10/2018 tại nhà bà Lý Thị N ở thôn 4, Xã Đ, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Trương Thị T, Nguyễn Thị A; Lê Thị Kim C; Nguyễn Thị TH cùng rủ nhau chơi đánh bài xì lác ăn thua bằng tiền. Tất cả thống nhất quy định cầm cái xoay vòng, mỗi người cầm cái ba ván; nếu ai không cầm cái thì qua vòng cho người tiếp theo làm cái; nếu ai làm cái thắng thì bỏ ra 50.000đ cho bà N mua sữa uống. Trong thời gian chơi đánh bài thì Trương Thị T làm cái 3 ván, Nguyễn Thị A làm cái 3 ván. Tổng số tiền đặt cược trên chiếu bạc từ 150.000đ đến 300.000đ. Đến khoảng 13h00 cùng ngày, Nguyễn Thị TH cầm cái thì Đỗ Thị Lệ X đến và sử dụng số tiền 880.000đ để tham gia chơi đánh bạc. Lúc này, trên chiếu bạc tiền đặt cược khoảng từ 200.000đ đến 400.000đ. Khi Nguyễn Thị TH cầm cái đến ván thứ 3 thì bị Công an phát hiện và lập biên bản vi phạm pháp luật quả tang.

Kết quả thẩm tra tại phiên tòa, xác định số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc như sau: Trương Thị T 1.000.000đ; Lê Thị Kim C 1.400.000đ; Nguyễn Thị A 2.776.000đ; Nguyễn Thị TH 2.400.000đ; Đỗ Thị Lệ X 880.000đ.

Tại biên bản vi phạm pháp luật quả tang, ngày 12/10/2018 Tgiữ tại chiếu bạc số tiền 3.200.000đ; Tgiữ trên người những người tham gia chơi đánh bạc gồm: Trương Thị T: 7.500.000đ; Đỗ Thị X: 830.000đ; Lê Thị Kim C: 6.872.000đ; Nguyễn Thị A: 2.776.000đ; Nguyễn Thị TH: 8.100.000đ.

Như vậy, là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; Trương Thị T đã từng bị Công an xã H, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc tại Quyết định ngày 27/8/2018; thế nhưng đến ngày

12/10/2018 Trương Thị T tiếp tục sử dụng số tiền 1.000.000đ để tham gia chơi đánh bạc ăn thua bằng tiền. Do hành vi vi phạm hành chính chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; mà Trương Thị T tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền. Cho nên, Trương Thị T đã phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trương Thị T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trương Thị T đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các Điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là phù hợp.

Xét thấy: Bị cáo phạm tội trong trường hợp ít nghiêm trọng; số tiền bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc không lớn. Do đó, chỉ cần áp dụng hình phạt tiền để xử phạt đối với bị cáo cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt sống có ích cho xã hội là phù hợp với quy định tại Điều 35 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về xử lý vật chứng:

Hiện đang Tgiữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh: 01 tấm vải màu xanh; 01 đĩa xứ màu xanh; 01 cái ca bằng kim loại; 10 bộ bài tây, loại 52 lá (04 bộ đã qua sử dụng, 06 bộ chưa quan sử dụng). Đây là những vật không có giá trị sử dụng; cho nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Đối với số tiền 9.706.000đ đang thu giữ tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh. Xét thấy: Đây là số tiền mà Trương Thị T, Nguyễn Thị TH; Nguyễn Thị A; Lê Thị Kim C; Đỗ Thị Lệ X sử dụng vào mục đích đánh bạc. Cho nên, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước là phù hợp với quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[5] Về án phí: Cần buộc bị cáo Trương Thị T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Thị A; Nguyễn Thị TH; Lê Thị Kim C; Đỗ Thị Lệ X cùng tham gia chơi đánh bạc ăn thua bằng tiền cùng Trương Thị T. Thế nhưng, do hành vi của Nguyễn Thị A; Nguyễn Thị TH; Lê Thị Kim C; Đỗ Thị Lệ X chưa đủ yếu tố cấu thành cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS nên không xử lý cùng bị cáo Trương Thị T trong vụ án này. Tại phiên tòa, Nguyễn Thị A; Nguyễn Thị TH; Lê Thị Kim C; Đỗ Thị Lệ X đều khai nhận hành vi trên chưa bị cơ quan nào xử lý hành chính. Do đó, Hội đồng xét xử kiến nghị Ủy ban nhân dân Xã Đ, xử lý hành chính theo quy định của pháp luật (có văn bản kiến nghị riêng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Về tội danh:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Trương Thị T phạm tội: “Đánh bạc”.

Về hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Trương Thị T: 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng).

Về vật chứng:

Căn cứ vào: Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu, tiêu hủy: 01 tấm vải màu xanh; 01 đĩa xức màu xanh; 01 cái ca bằng kim loại; 10 bộ bài tây, loại 52 lá (04 bộ đã qua sử dụng, 06 bộ chưa qua sử dụng).

(Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tánh Linh, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/3/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tánh Linh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tánh Linh).

- Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số tiền 9.706.000đ (chín triệu, bảy trăm lẻ sáu ngàn đồng).

(Hiện đang thu giữ tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh; tại giấy nộp tiền vào khoản ngày 29/03/2019)

Về án phí:

Căn cứ vào: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Trương Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, sung công quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Bị cáo, người có quyền lợi liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/5/2019).

Nơi nhận:

+ Cấp theo Điều 262 BLTTHS:

- Bị cáo; NLQ
- VKSND huyện;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- CQCSĐT C.A huyện;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện;
- Nhà tạm giữ - CA huyện;
- UBND Xã Đ; B (Thay T/B) ;
- Sở TP T. Bình Thuận;
- C.C T.H.A DS (khi án có HLPL);
- Lưu án văn, HSVA;
- Lưu VP.

Nguyễn Thị Yến